

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 327/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 (V)**

Trụ sở: **Số A, đường T, quận H, Thành phố Hà Nội**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Bình M** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trương Quốc C** - Chức vụ: Phó Giám đốc **chi nhánh B**

Người đại diện theo ủy quyền lại: Anh **Nguyễn Văn L** – Trưởng **Phòng G**

Địa chỉ: **Số A, đường H, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu**

Bị đơn: Anh **Phan Hoàng K**, sinh năm 2001

Địa chỉ: **Ấp B, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.**

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Trần Minh P**, sinh năm 1987, địa chỉ: **Ấp B, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh **Phan Hoàng K** có nghĩa vụ thanh toán cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần C1** số tiền nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 04/01/2024 là 1.095.675.985 đồng (trong đó, nợ gốc 1.000.000.000 đồng, lãi trong hạn 67.436.259 đồng, lãi quá hạn 28.239.726 đồng)

Kể từ ngày 05/01/2024 cho đến khi thi hành án xong, anh **Phan Hoàng K** còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp anh **Phan Hoàng K** không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì **Ngân hàng Thương mại cổ phần C1** có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định đối với tài sản sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 72, tờ bản đồ số 12, diện tích 7.031,7m² tọa lạc tại **Ấp A, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu**, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD627260 do **Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh B** cấp cho bà **Nguyễn Thị N** ngày 11/4/2021 và cập nhật thay đổi chủ sở hữu là anh **Phan Hoàng K** ngày 01/6/2022.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định: Anh **Phan Hoàng K** phải chịu 600.000 đồng. **Ngân hàng Thương mại cổ phần C1** đã tạm ứng trước nên anh **K** có nghĩa vụ thanh toán lại số tiền 600.000 đồng cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần C1**.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh **Phan Hoàng K** tự nguyện chịu toàn bộ án phí, anh **K** phải nộp án phí số tiền 22.435.139 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai. **Ngân hàng Thương mại cổ phần C1** không phải nộp án phí, Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 19.013.000 đồng theo Biên lai thu số 0008237 ngày 20/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, nay được hoàn lại toàn bộ.

3.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- Chi cục THADS Tx. Giá Rai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ca Kiều Nguyệt